UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4742 /UBND-NN V/v: Hướng dẫn thực hiện tiêu chí về văn hóa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020	*Quảng Trị, ngày 14 tháng 11 năm 2016*

Kính gửi:
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã.

Ngày 25/10/2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản số 4322/BVHTTDL-VHCS về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (sao gửi kèm theo); UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tiêu chí về văn hóa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 theo nội dung văn bản nêu trên.

2. UBND các huyện, thị xã nghiên cứu và chủ động triển khai thực hiện tiêu chí về văn hóa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn mình quản lý theo các nội dung hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản nêu trên.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Sỹ Đồng

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 4322/BVHTTDL-VHCS	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	*Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2016*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
ĐẾN Số: 20134 Ngày: 2/11 Chuyển: ...
N²C

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành

Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Hoàn thiện hệ thống Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, Nhà văn hóa-khu thể thao thôn, bản. Đến năm 2020, có 75% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 06 về cơ sở vật chất văn hóa; 80% số xã có Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã; 70% số thôn có Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn

1.1. Các nội dung địa phương cần thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020:

a) Rà soát, thống kê chi tiết, phân loại chính xác các Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản hiện có.

b) Xây dựng kế hoạch, lộ trình phân bổ kinh phí, đầu tư, hỗ trợ hàng năm trong việc hoàn thiện hệ thống Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản để hoàn thiện theo đúng mục tiêu đã đề ra.

c) Địa phương xây dựng kế hoạch hàng năm về xây dựng Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản và trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao tại địa phương gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp.

d) Căn cứ kế hoạch và lộ trình xây dựng, đề nghị các địa phương cân đối các nguồn kinh phí để thực hiện hiệu quả, thiết thực. Đặc biệt chú trọng đến nguồn kinh phí từ công tác xã hội hóa.

đ) Tổ chức tuyên dương, khen thưởng những địa phương thực hiện tốt việc xây dựng, hoàn thiện thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã và thôn, bản.

1.2. Việc xây dựng (diện tích, quy mô) các Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản căn cứ vào các văn bản sau:

- Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã.

- Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

- Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm

2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

- Công văn số 3897/BVHTTDL-VHCS ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện tiêu chí xây dựng cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

Việc thực hiện tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa ngoài diện tích, quy mô cần bổ sung các nội dung như cán bộ, hoạt động nghiệp vụ nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cấp cơ sở.

2. Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 về văn hóa của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có 75% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa

2.1. Xây dựng, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tạo điều kiện để người dân nông thôn tham gia xây dựng đời sống văn hóa, thể thao. Góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa và tham gia các hoạt động thể thao của các tầng lớp nhân dân, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

Những nội dung địa phương cần thực hiện:

1) Tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định số 2563/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 8 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án "Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn".

- Mục tiêu chung:

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn được củng cố phát triển đồng bộ, khai thác có hiệu quả, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí của các tầng lớp nhân dân; đồng thời làm nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị; từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí của nhân dân ở các vùng, miền, khu vực trong cả nước, tạo nền tảng vững chắc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng nông thôn mới, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Đổi mới cơ chế quản lý, khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn phải thu hút và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa, luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí.

+ Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

a) Về cơ chế quản lý:

Từng bước chuyển đổi và phấn đấu đạt 10% thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn (chủ yếu là các Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã), vận hành theo cơ chế quản lý tự chủ và vận dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ; 50% thiết chế vận dụng chính sách xã hội hóa trong toàn bộ hoạt động hoặc một phần hoạt động.

Riêng miền núi cao, hải đảo, các xã đặc biệt khó khăn phấn đấu 5% thiết chế văn hóa, thể thao chuyển đổi hình thức quản lý theo cơ chế tự chủ; 30% thiết

chế vận dụng chính sách xã hội hóa trong toàn bộ hoạt động hoặc một phần hoạt động.

b) Tổ chức hoạt động, thu hút người dân sinh hoạt:

- Ở thôn:

Tổ chức hoạt động thu hút 50% tổng số dân đến sinh hoạt thường xuyên (khu vực miền núi là 30%) trong đó đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

- Ở cấp xã:

Tổ chức các hoạt động thu hút 25% tổng số dân đến sinh hoạt thường xuyên (khu vực miền núi là 20%), trong đó đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

+ Định hướng đến năm 2030:

a) Về cơ chế quản lý:

100% các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn (riêng ở miền núi cao, hải đảo, các xã đặc biệt khó khăn phấn đấu có 50%) hoạt động theo cơ chế tự chủ, thực hiện chính sách xã hội hóa một phần hoặc toàn bộ hoạt động.

b) Về hoạt động và thu hút người dân sinh hoạt:

100% số xã, thôn làng có thiết chế văn hóa, thể thao tổ chức các hoạt động đạt tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nhiệm vụ

+ Củng cố cơ sở hạ tầng:

+ Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, củng cố tổ chức bộ máy

+ Đổi mới cơ chế quản lý

+ Đổi mới nội dung hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn thu hút người dân đến sinh hoạt đảm bảo mục tiêu đã đề ra

- Giải pháp

+ Nhóm giải pháp về lãnh đạo, quản lý nhà nước

+ Huy động nguồn lực để tập trung vào việc

+ Giải pháp về xã hội hóa

2) Đổi mới cơ chế quản lý, khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn để thu hút, tạo điều kiện thuận cho nhân dân đến sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao.

3) Xây dựng mô hình điểm và nhân rộng mô hình về quản lý, tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản.

4) Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và tổ chức hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

2.2. Nghiên cứu, nhân rộng các mô hình tốt về phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của từng vùng, miền, dân tộc. Cụ thể:

- Rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng, lập hồ sơ danh mục các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn cần bảo tồn và phát huy: lễ hội, các trò chơi, trò diễn dân gian; nghệ thuật dân gian truyền thống và các sản phẩm văn đặc trưng, phong tục, tập quán đẹp của vùng, miền, dân tộc.

- Thí điểm xây dựng, nhân rộng một số mô hình:

+ Mô hình phát huy vai trò của hương ước, quy ước trong việc xây dựng đạo đức, lối sống;

+ Mô hình câu lạc bộ trợ táng;

+ Mô hình câu lạc bộ dân ca, dân vũ,

+ Loại hình trò chơi, trò diễn trong lễ hội truyền thống;

+ Mô hình tổ chức cưới theo phong tục truyền thống địa phương, dân tộc;

+ Giữ gìn và phát huy nét đẹp trong trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

+ Mô hình bảo tồn và phát huy ngành, nghề thủ công truyền thống.

3. Về thực hiện báo cáo

Hàng năm (trung tuần tháng 10), địa phương gửi báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến độ xây dựng các Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, bản.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Ngọc Thiện *(để báo cáo)*;
- Thứ trưởng Huỳnh Vĩnh Ái;
- Sở VHTTDL, Sở VH&TT các tỉnh/thành;
- Lưu: VT, VHCS (01), H.A.350.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Huỳnh Vĩnh Ái